

CẬN TỬ NGHIỆP



CÓ TRƯỜNG HỢP CẬN TỬ ĐƯỢC TÁI SINH HAY KHÔNG ?

Cận tử nghiệp là hiện tượng con người lúc “hấp hối – đang chết”. Có người ra đi nhẹ nhàng thanh thản. Có người phát phiền phát nộ, trăn trở, thật là khó khăn. Tôi đã quan sát vài trường hợp, cả 2 trường hợp như vậy.

Luận thuyết nhà Phật cho là : *Người ra đi nhẹ nhàng là hiện tượng như là báo trước kiếp sau gặp được “nghiệp lành”. Người ra đi khó khăn phải lãnh “nghiệp báo” nặng hơn kiếp này.*

Đúng sai chưa rõ, vị nào am tường, xin khai triển thêm. (Uyển)



CẬN TỬ – RANH GIỚI GIỮA SỰ SỐNG VÀ CÁI CHẾT

Qua các trường hợp thực tế đã xảy ra, hiện tượng cận tử ít nhiều đã được chứng minh về sự tồn tại của nó. Đó là sự tồn tại của ranh giới giữa sự sống và cái chết. Và theo như nhận xét của nhiều nhà khoa học, điều này cũng minh chứng cho giả thuyết: *Chết không có nghĩa là “châm dứt” tất cả, con người chỉ chuyển đổi sang một dạng trạng thái khác, một trạng thái hữu thức, song vô hình mà khoa học vẫn đang tiếp tục đi tìm lời giải đáp*

Từ lâu, điều bí ẩn về sự tồn tại mối liên hệ giữa con người và những thế giới khác đã trở thành một đề tài hấp dẫn giới khoa học. Đi tìm câu trả lời cho câu hỏi có hay không sự tồn tại ranh giới giữa sự sống và cái chết, hay điều gì sẽ xảy ra với ý thức của con người khi chết đi? Các nhà khoa học đã phát hiện ra những câu chuyện thú vị về các trường hợp bệnh nhân từng trải qua hiện tượng có tên gọi khoa học là “**cận tử**”.

Nghiên cứu về các trường hợp cận tử trong nhiều năm qua, các nhà khoa học tại trường đại học Southampton (Anh) đã tập hợp được nhiều tài liệu giá trị phục vụ việc nghiên cứu khoa học về trạng thái cận tử.



Nghiên cứu hơn 1.500 bệnh nhân bị mắc bệnh tim trong vòng 3 năm, mục đích của các nhà khoa học ngoài việc tìm cách điều trị, còn nhằm tìm hiểu về hiện tượng gì sẽ xảy ra khi trong cơ thể con người không còn hoạt động của tim và não. Công trình nghiên cứu này đã thu hút được sự quan tâm của hàng loạt các trung tâm khác nhau tại Mỹ, bao gồm các trung tâm nghiên cứu thuộc các bệnh viện ở Cambridge, Birmingham và Swansea... Tại nơi điều trị cho

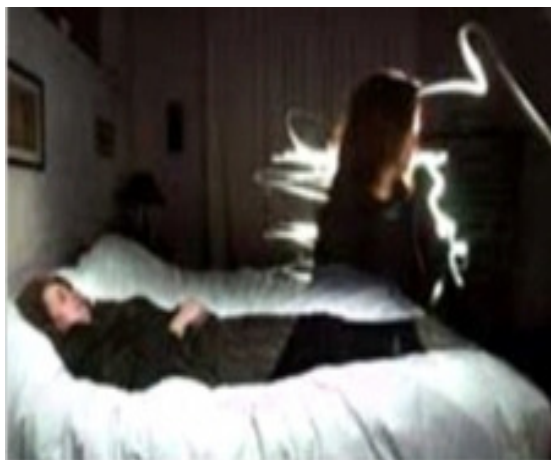
các bệnh nhân bị bệnh tim trong các trung tâm này, hàng loạt thiết bị máy ghi hình, máy chụp ảnh tự động được lắp đặt nhằm theo dõi những hiện tượng xảy ra đối với bệnh nhân trong quá trình phẫu thuật. Những bệnh nhân trải qua hiện tượng cận tử sẽ kể lại với các bác sĩ những sự việc mà họ đã nhìn thấy trong khi ý thức rời khỏi cơ thể họ (khi xảy ra những sự việc này, bệnh nhân hoàn toàn ở trong trạng thái hôn mê). Sau đó, những sự việc này được đem so sánh với những hình ảnh đã được ghi lại bằng các thiết bị ghi hình và máy chụp ảnh tự động.

Theo TS. Sam Parnia – người đứng đầu chương trình nghiên cứu về ý thức con người của Mỹ, thì việc bố trí một cuộc theo dõi và so sánh nêu trên sẽ giúp loại bỏ giả thuyết cho rằng cái chết chỉ là một hiện tượng đơn lẻ. Ông cho biết : *Chết không phải là một khoảnh khắc đặc biệt, thay vào đó, nó là một quá trình bắt đầu từ khi tim ngừng đập, phổi ngừng hoạt động, hoạt động chức năng não dần bị suy giảm và ý thức rời khỏi cơ thể con người. Quá trình này nhìn từ khía cạnh sinh học, thì tương tự như khi người ta rơi vào trạng thái chết lâm sàng. Nó có thể diễn ra và kết thúc trong vòng một vài giây cho tới một giờ hoặc hơn thế. Tuy nhiên, trong khi diễn ra cái chết, dưới sự can thiệp của các thiết bị y tế, quá trình này bị cản trở, nhịp tim được phục hồi lại bình thường và quá trình diễn ra cái chết kết thúc, bệnh nhân sống lại. Trong số hơn 1.500 bệnh nhân được theo dõi nêu trên, các bác sĩ cho biết có 10-20% số bệnh nhân từng trải qua hiện tượng tim bị ngừng đập và chết lâm sàng vẫn duy trì được nhận thức tỉnh táo. Trong khi chết lâm sàng, họ vẫn nhận biết được chi tiết các sự việc đã diễn ra xung quanh nơi giường bệnh của mình.*

Heather Sloan – một y tá làm việc tại Southampton (Anh) cho biết: *Cô từng bị rơi vào trạng thái cận tử bí ẩn khi bị một cơn sốc do chảy máu nội tạng. Điều cuối cùng mà cô nhớ được là việc cô được đưa vào bệnh viện. Sau đó, cô nhận thấy mình đang đứng cạnh giường của một bệnh nhân. Theo thói quen nghề nghiệp, Sloan bắt đầu tiến hành các thao tác kiểm tra nhiệt độ và huyết áp cho bệnh nhân. Song cô bất ngờ nhận ra rằng bệnh nhân đang nằm trên giường bệnh đó lại chính là cơ thể của mình.*

Cô Heather cũng kể lại rằng: *Khi ấy cô có cảm giác như mình đang từ từ bay lên không trung. Phía trên đầu là hàng trăm người đang đứng đợi cô, họ nói cho cô biết rằng cô đã bị mất đứa con nằm trong bụng mình. Y tá Heather bất chợt nhận ra rằng mình đang bị chết.*

Tuy nhiên, chỉ vài phút sau đó, Heather đột ngột thoát khỏi tình trạng cận tử. Cô dường như quay trở lại với thể xác của chính mình và tỉnh lại.



Khi tỉnh lại, các y tá kể lại cho Heather biết là cô vừa bị mất đứa con chưa kịp chào đời, điều mà trên thực tế, cô đã biết trước trong lúc rơi vào trạng thái cận tử. Nghiên cứu của các nhà khoa học đã giúp y tá Heather Sloan hiểu được cảm giác khi ý thức rời khỏi cơ thể cô là một hiện tượng khoa học. Việc người bệnh thường nhìn thấy mình bị rơi vào một đường hầm tối đen và vàng sáng ở cuối đường hầm hay gặp lại những người thân đã quá cố đôi khi chỉ là một ảo giác. Tuy nhiên, theo các nhà khoa học thì đây vẫn còn là một vấn đề khó lý giải.

Trường hợp của Gary Williams – một bệnh nhân người Anh là một ví dụ khác về hiện tượng cận tử xảy ra trong bệnh viện. Gary kể lại rằng anh phải trải qua một ca phẫu thuật nguy hiểm vì mắc bệnh tim. Các bác sĩ đã bơm vào cơ thể anh một loại thuốc kháng sinh mà Gary vốn bị dị ứng với nó. Mặc dù trong suốt quá trình tiến hành phẫu thuật, bản thân Gary đã được gây mê và không biết gì, song ngay sau khi hiện tượng dị ứng với kháng sinh xảy ra, anh bỗng nhận thấy dường như anh đang lơ lửng và đang từ từ bay lên không trung, thoát khỏi cơ thể đang nằm bất động của mình. Bệnh nhân cũng cho biết, khi đó anh nhìn thấy chị gái mình đang ở bên cạnh giường bệnh và cầu xin các bác sĩ điều gì đó. Ngay sau đó Gary nhìn thấy các bác sĩ tiến hành tiêm cho mình. Anh bỗng nhiên có cảm giác như mình bắt đầu hạ thấp xuống và quay trở lại với cơ thể đang nằm yên bất động trên giường bệnh. Ngay sau khi tỉnh lại,

Gary đã kể lại toàn bộ câu chuyện của mình cho các bác sĩ trực tiếp phẫu thuật cho anh, và các bác sĩ khẳng định rằng hiện tượng mà anh gặp phải chính là một dạng cận tử

Trong trường hợp của một bệnh nhân khác sống tại Pari (Pháp), một phụ nữ có tên là Mulholland kể lại rằng bà đã từng chết và cảm nhận thấy cái chết của mình khi tim ngừng đập. Bà thấy mình đang rời khỏi thân thể và từ từ bay lên trần nhà. Trong lúc ấy, mặc dù các bác sĩ khẳng định là cơ thể bệnh nhân đã được gây mê và không hề nhận biết được gì, song khi bà Mulholland kể lại cho họ nghe những gì bà đã nhìn thấy trong phòng phẫu thuật của mình và những gì các bác sĩ đã thao tác trong quá trình tiến hành phẫu thuật cho bà, thì họ vô cùng ngạc nhiên. Bà Mulholland cũng cho biết: Khi đang dần bay lên không trung, bà đã ra sức để với xuống, chỉ vì không muốn xa rời chồng và con gái, nên bà đã cố không để mình rời khỏi cơ thể đang nằm bên dưới.



Sau ca phẫu thuật, bà Mulholland đã tỉnh dậy và biết rằng mình đã rơi vào trạng thái cận tử. Tuy nhiên, 3 ngày sau đó, bà không thể vượt qua căn bệnh hiểm nghèo và đã chết thực sự.

Trong một số trường hợp khác, tác giả của cuộc gặp gỡ và nói chuyện với nhiều trường hợp bệnh nhân từng trải qua hiện tượng cận tử, y tá Shirley Learthart kể lại rằng: *Trong suốt 10 năm phục vụ trong các bệnh viện của Anh, bà đã từng tiếp xúc, nói chuyện và nghe rất nhiều*

câu chuyện từ những bệnh nhân khác nhau bị rơi vào cận tử. Họ không quen biết nhau, song tất cả những câu chuyện mà họ kể về tình trạng họ từng trải qua thì đều có một nội dung khá tương tự nhau. Trong thời gian trải qua cận tử, họ hầu như đều bị rơi vào một đường hầm tối đen với duy nhất một nguồn ánh sáng chói chang ở phía cuối đường hầm. Họ đang tiến về phía ánh sáng ấy, thì bỗng nhiên, như bị kéo trở lại và sau đó thấy mình tỉnh lại.

Qua các trường hợp thực tế đã xảy ra, hiện tượng cận tử ít nhiều đã được chứng minh về sự tồn tại của nó. Đó là sự tồn tại của ranh giới giữa sự sống và cái chết. Và theo như nhận xét của nhiều nhà khoa học, điều này cũng minh chứng cho giả thuyết: Chết không có nghĩa là “chấm dứt” tất cả, con người chỉ chuyển đổi sang một dạng trạng thái khác, một trạng thái hữu thức, song vô hình mà khoa học vẫn đang tiếp tục đi tìm lời giải đáp

Đọc thêm:



MỘT CÂU CHUYỆN VỀ CẬN TỬ NGHIỆP

Một chuyện kể rằng, một hôm, tại một tu viện nọ vị sư trụ trì khẩn cấp truyền gọi các đệ tử đến rồi long trọng cử người đại đệ tử kế vị viện chủ, sau đó sư kể cho họ nghe câu chuyện bí mật trọng đại của mình.

Một lần, sư tham thiền nhập định tự biết mình sắp nhập diệt, nên hai ngày trước, nhân đêm trăng sáng đã đi dạo quanh tu viện để giả từ. Vô tình vị ấy đi lần xuống chân núi, rồi dừng chân bên bờ suối, ngắm bóng trăng in trên mặt nước. Thành linh có cô bé, tuổi chừng đôi tám, đi đến bên dòng suối, yên chí đó là chốn không người, nên cởi bỏ chiếc váy, thản nhiên xuống tắm.

Diễn tiến xảy ra thật bất ngờ, không cách gì ngăn chặn kịp, khiến vị sư phải giữ yên lặng, cho cô bé đỡ thẹn thùng. Sư nhắm mắt lại, nhưng không biết do oan nghiệp tự kiếp nào, trong một thoáng sư bỗng khởi niệm ý nghĩ hiếu kỳ là muốn nhìn cho rõ. Vọng niệm phát khởi từ sự tò mò tưởng chừng vô hại mà hậu quả nguy hiểm không phương cứu vãn.

Trở về hậu liêu tọa thiền nhập định, sư biết mình sẽ sớm lìa đời với cận tử nghiệp ác hại đeo đuổi khiến sư phải đọa sanh làm thân con rắn, sống trong chiếc váy cô bé để thỏa mãn vọng niệm nhìn cho rõ trước kia.



Do vậy, sư khẩn thiết yêu cầu chúng đệ tử hoàn thành hai điều tâm nguyện giúp sư sớm được siêu thoát. Một là, sư ủy thác người đại đệ tử, chờ đợi đúng ba ngày sau khi sư mệnh chung, phải đích thân tìm đến nhà người tiểu phu ngụ dưới chân núi mua chuộc chiếc váy cô bé đang mặc, đem về đặt bên cạnh thi thể tổ, luân phiên tụng Kinh Nghiệp báo bốn ngày, đoạn đem hỏa thiêu chung với nhục thân của sư. Hai là, sư dặn dò chôn bình hài cốt của sư

trên lối đi duy nhất lên xuống núi, hầu mỗi khi dẫm chân lên đó, chúng đệ tử sẽ nhớ đến oan nghiệp của sư mà xa lìa vọng niệm sàm sỡ.

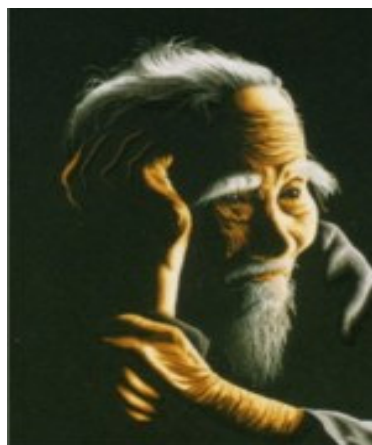
(Chuyện này dựa trên một sự kiện có thật xảy ra tại Huế. Tuy nhiên, người thuật chuyện cho rằng vị sư hoàn toàn không mất định lực và khởi lên tà niệm với cô gái. Đây chỉ là một phương tiện để sư giáo hóa cho chúng đệ tử về sự quan trọng của cận tử nghiệp và đặc biệt là sự nguy hiểm của nữ sắc đối với người tu hành.

Lý do là vì : ở đoạn cuối có nhắc đến tình tiết sư thiên định và biết được mình sẽ tái sinh làm con rận trong chiếc váy. Tình tiết này cho thấy, sư là người đã đắc đạo, đã đạt được năng lực

Túc mệnh mình (biết được kiếp sau): thì hẳn nhiên sư đã diệt trừ hoàn toàn tham ái nên chuyện sư khởi lên “ước muốn nhìn thấy rõ” là hoàn toàn vô lý)

TUỔI GIÀ CẬN KÊ CẬN TỬ (ĐỂ THẤY trước cõi vô hình)

Lần trước, khi nói chuyện về đề tài “tuổi già”, chúng tôi có hứa với quý vị rằng sẽ nói về giai đoạn tiếp theo tuổi già. Quý vị có thể hiểu rằng tôi sẽ bàn về cái chết vì rõ ràng sau già là chết. Nhưng tôi không dám nói về sự chết vì nhiều lý do : lý do đơn giản nhất là đã chết đâu, biết gì mà nói; lý do thứ nhì là việc ấy để dành cho các y sĩ hoặc các nhà tôn giáo; lý do thứ ba là thông thường người ta... “kiêng” nói về chết! Vì thế tôi sẽ chỉ nói về *cận tử nghiệp* và từ đó nói về sự *chuẩn bị cho cái chết theo quan niệm của đạo Phật.*



Thông thường, con người ai cũng ham sống sợ chết. *Sợ chết có nhiều lý do. Lý do thứ nhất là phải xa lìa những người thân yêu. Ngoài lý do tình cảm ấy, còn lý do kinh tế là mất mát hết những của cải mà mình đang có, càng có nhiều thì càng tiếc nhiều... Còn lý do nữa là vì chưa thực hiện hết những chương trình hoạt động của mình về mặt này hay mặt khác. Có lẽ lý do đáng kể là sợ bước vào một khung cảnh mới sau khi chết, một khung cảnh hết sức lạ mà chỉ có một mình đơn độc chơi với giữa dòng. Vua Trần Thái Tông nói về chết mà không hề nhắc một chữ chết, chỉ nói đến một mình lão ngư ông cô đơn trong biển cả bão táp dữ dội, lúc tạnh thì thuyền đã chìm rồi.*

Các vị tu hành dạy chúng ta rằng khi đã hiểu lý vô thường, đã biết chắc rằng sau sinh, lão, bệnh thì cái chết phải đến – chắc chắn là sẽ đến – thì nên coi chết là chuyện thường. Vì vậy nên các vị ấy khuyên nên suy nghĩ về cái chết mà chẳng run sợ. Khi đã hiểu rồi thì phải bình thản chuẩn bị cho cái chết.

Đạo Phật quan niệm rằng chết không phải là hết hoàn toàn và cũng quan niệm rằng không có một linh hồn bất biến trường tồn sau khi thể xác đã tan biến. Phật giáo dùng danh từ *đoạn kiến* để nói về ý kiến cho rằng chết là hết hẳn và dùng danh từ *thường kiến* để nói về ý kiến cho rằng có linh hồn vĩnh cửu. Thế thì đạo Phật nói gì? *Đạo Phật bảo rằng: xác thân tứ đại tan rã nhưng còn thân thức và thân thức vô hình ấy mang cái nghiệp vô hình đi vào một kiếp sống mới. Nếu gọi thân thức ấy là linh hồn, hương hồn, vong linh, hương linh... cũng không sao miễn rằng đừng nhận nó là trường tồn bất biến.*

Thông thường, người ta hay dùng chữ “**đầu thai**” để chỉ việc “đi vào một kiếp sống mới”. Chữ này không đúng hẳn như chúng tôi sẽ nói sau đây. Phải dùng chữ “**tái sinh**” mới hợp.

Sau khi một người chết rồi thì sau 49 ngày (là tối đa), thân thức vô hình mang cái nghiệp vô hình tái sinh vào một trong *sáu cảnh giới* hay *sáu thú* gọi là *sáu nẻo luân hồi*: địa ngục, ngạ quỷ (quỷ đói), súc sinh (loài vật), A-tu-la (thần), người (nhân), trời (Chư Thiên). Sự tái sinh ấy được thực hiện qua một trong bốn cách sinh sau này: thấp sinh, thai sinh, noãn sinh và hóa sinh



Những cuốn sách nói về Cõi Vô Hình trước, trong và sau khi qua đời

Thấp sinh là sinh nơi ẩm ướt (rắn, cá ...).

Noãn sinh là sinh do từ trứng mà nở ra (chim, gà, vịt ...)

Thai sinh là sinh từ bào thai (người, trâu, bò ngựa...); nói “đầu thai” là dùng trong trường hợp này.

Hóa sinh là hóa ra theo sức mạnh của nghiệp, không như ba cách trên, đó là trường hợp bị đọa xuống cảnh giới địa ngục, ngạ quỷ.

Còn bốn cảnh giới hay **bốn thánh đạo** dành cho các bậc tu hành thoát khỏi sinh tử luân hồi: **Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật**. Người phạm như chúng ta khó có hy vọng nhập vào dòng của bốn đường thánh đó. Thông thường, thần thức của người mới chết mang cái nghiệp của người ấy vào một kiếp sống mới. Kiếp này như thế nào, vào cảnh giới nào, sướng hay khổ, chính là do cái nghiệp ấy.

Phật tử chúng ta biết rõ rằng mỗi người có ba nghiệp: thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp, gọi chung là nghiệp. Mỗi ý nghĩ, mỗi lời nói, mỗi hành động có định ý (chứ không phải vô tình) đều gây nên nghiệp, nói rõ ra đó là những nghiệp nhân vô hình tích lũy trong thần thức (A Lợi Da) đợi đủ duyên thì sẽ trở quả, tức là nghiệp quả. Theo luật nhân quả thì nhân lành sẽ cho quả lành, nhân ác sẽ cho quả ác, nhân trung hòa sẽ cho quả trung hòa. Tùy theo cái nghiệp ấy mà thần thức sẽ tái sinh vào cảnh giới tương ứng, thí dụ như khi sống mà giữ đúng năm giới thì được tái sinh làm người, khi sống mà tu thập thiện thì sẽ tái sinh vào cõi trời v v... Cái

NGHIỆP MÀ CHÚNG TÔI VỪA NÓI BAO GỒM LUÔN CÁI NGHIỆP CỦA ĐỜI NÀY VÀ NGHIỆP CỦA CÁC KIẾP TRƯỚC. SAU KHI TÁI SINH RỒI THÌ LẠI CÓ LÚC PHẢI CHẾT.

CHÚNG TÔI MỚI ĐỌC MỘT BÀI NHAN ĐỀ “ĐỜI SỐNG MONG MANH, CHẾT LÀ ĐIỀU CHẮC CHẮN” TRONG ĐÓ TÁC GIẢ LÀ HÒA THƯỢNG K. SRI DHAMMANANDA VIẾT RẰNG : “THEO PHẬT GIÁO, CHẾT XẢY RA TRONG BỐN NGUYÊN NHÂN SAU ĐÂY :

1/ Mạng căn hay thọ mạng ấn định của chúng sinh mỗi loài đã hết. Cái chết này gọi là mạng triệt.

2/ Năng lượng Nghiệp gây nên sự sanh của người chết đã kiệt. Cái chết này gọi là nghiệp dĩ.

3/ Sự chấm dứt cùng một lúc của hai nguyên nhân trên.

4/ Cuối cùng có thể do những hoàn cảnh bên ngoài như tai nạn, biến cố bất ngờ, hiện tượng thiên nhiên hay nghiệp quả từ kiếp trước không đề cập tại điều 2.



Khi cạn từ ta tự thấy ta

Có một sự tương đồng rất đúng để giải nghĩa bốn trường hợp trên đây. Nó tương tự như chiếc đèn dầu. Ánh sáng đèn dầu có thể tắt vì một trong những nguyên nhân:

1/ Bấc trong ngọn đèn cháy đã hết. Điều này giống như thời gian cho một kiếp đã hết.

2/ Dầu đã cạn, giống như nghiệp lực đã hết.

3/ Bấc hết và dầu cạn cùng một lúc.

4/ Hậu quả của những yếu tố bên ngoài như gió thổi làm tắt đèn”.

Hòa thượng Rastrapal cho biết rằng mỗi người sắp chết có thể thấy một trong năm hình ảnh sau đây:

1/ Thấy lửa đốt, như vậy là sẽ bị đọa xuống địa ngục.

2/ Thấy xung quanh mình tối tăm, đó là dấu hiệu bị đọa vào cảnh ngạ quỷ.

3/ Thấy rừng rú, súc vật, muông thú, đó là sắp bị đọa làm súc sinh.

4/ Thấy thân nhân đã khuất về đón, ấy là sẽ tái sinh làm người.

5/ Thấy cảnh cung điện trên cảnh trời, ấy là sắp vào cảnh giới của Chư Thiên.

Ông Hải Trần dịch bài ấy (The five visions of a dying man) đã chú thích như sau: Tỳ kheo Tịnh Đức có bình luận thêm rằng nếu người hấp hối thấy máu hay đâm chém hoặc hình ảnh có sắc thái giận dữ thì sẽ tái sinh trong cõi A Tu La.

Điều mà chúng tôi muốn nhấn mạnh trong bài này là **cận tử nghiệp** tức là cái nghiệp gây ra lúc sắp chết. Cận tử nghiệp rất mạnh, nó dắt thân thức đi tái sinh. Thí dụ như người sắp chết khởi cái tâm tham lam, sân hận...nói chung là khởi cái tâm ác thì sẽ tái sinh vào cảnh ác, cảnh khổ. Chúng ta tự hỏi: như vậy là không công bằng vì nếu người đó cả đời làm thiện mà nay chỉ vì một phút khởi tâm ác lúc lâm chung lại mất hết phước đức hay sao. Không, chúng ta cần biết thêm các chi tiết như sau: nếu bị sinh vào đường ác thì người ấy chỉ chịu một thời gian ngắn thôi, rồi sẽ chết đi để sinh vào cảnh tương ứng với tích lũy nghiệp tốt chứ không phải cận tử nghiệp xấu. Nếu như người sắp chết khởi tâm lành – tâm từ bi chẳng hạn – thì cận tử nghiệp dẫn dắt người đó vào cõi lành một thời gian nào đó rồi tích lũy nghiệp mới tác động sau.

Chúng ta đã được nghe kể nhiều trường hợp cận tử nghiệp làm hại người ta ra sao. *Một vị thiền sư vào lúc cuối đời chăm lo vườn mía ở sau chùa. Năm ấy, mía rất tốt nên vị thiền sư*

suốt ngày quanh quẩn với mấy cây mía. Khi tịch, thiên sư tái sinh thành một con sâu trong đọt mía



Một ông nhà giàu khi hấp hối quá tiếc tiền của nên thần thức bị lôi kéo luẩn quẩn quanh nhà, khi thấy con chó dưới bếp sắp đẻ thì tái sinh vào bụng chó rồi làm kiếp súc sinh.

Một ông vua công đức cũng khá, khi hấp hối có quan hầu đứng quạt bên cạnh. Chẳng may, ông quan lỡ tay đánh rơi cái quạt vào mặt nhà vua, ông vua nổi sân nên tái sinh vào đường ác.

Cận tử nghiệp đôi khi có ích như truyện sau đây: *một người kia nghiệp cũng không tốt gì một hôm đi vào rừng bỗng gặp con hổ nhảy đến đuổi và vồ. Người ấy cuống quá chỉ hét lên được hai tiếng “Mô Phật” rồi chết. Do cái niệm về Phật ấy mà được tái sinh vào đường lành. (Nên nhớ rằng nghiệp lành cũ của người đó có giữ một vai trò nào đó, chứ không phải chỉ có hai chữ đó thôi !)*

Tóm lại cái cận tử nghiệp mạnh đến nỗi nó có thể ngăn không cho người ta được tái sinh theo ước nguyện của mình khi tu tập. Nó có thể chuyển cái nghiệp lành thành ác và ngược lại nó có thể chuyển nghiệp ác thành lành. Tuy nhiên, chỉ một thời gian nào đó thôi rồi thì mọi sự lại tiến hành theo cách bình thường. Phật tử chúng ta biết rõ điều ấy nên ngay từ lúc này phải ra sức chuẩn bị. Chuẩn bị như thế nào ?

Một là hàng ngày tạo nghiệp lành, thanh tịnh hóa thân khẩu ý. Làm việc bố thí, hay cứu giúp người gặp nạn, người bệnh tật chẳng hạn...Không cần phải làm việc lớn nếu không đủ phương tiện, vấn đề là có làm và làm với tâm trong sạch, nói rõ ra là bố thí Ba La Mật: không biết của cho là nhiều hay ít, không biết người nhận là ai, không mong cầu phước báo...Làm như vậy để tích lũy thiện nghiệp.

Hai là sám hối tất cả những việc không tốt mà mình đã phạm từ khi biết suy nghĩ. Sám hối để xóa bớt ác nghiệp. Vậy là một mặt tăng thiện nghiệp, một mặt giảm ác nghiệp. Tôi đã được nghe một vị xuất gia kể chuyện một nhà sư kia hấp hối quá lâu, nghe tụng kinh hoài ở bên cạnh mà vẫn không chết được, sau nhà sư ấy phải xin sám hối về một tội rất nặng mà nhà sư ấy không làm nhưng đã bao che cho thủ phạm thoát khỏi lưới pháp luật. Khi tụng kinh sám hối rồi, nhà sư ấy mới ra đi nổi. Vậy nên rút kinh nghiệm là không được để tội ở trong lòng. Rất có thể tội không ai biết mà chỉ một mình mình biết thôi cho nên người ta hay tránh nghĩ tới.

Ba là tha thứ cho tất cả những ai đã làm khổ mình về phương diện này hay phương diện khác. Thí dụ có một người kia vay nợ mình mà không trả. Người ấy sẽ phải trả nợ mình trong một kiếp sau. Thật tình, không ai thích “được trả nợ” trong kiếp sau vì cuộc sống lúc đó chẳng vui gì (ta vẫn nói “của nợ” để chỉ những cái xấu). Vì thế mình nên nguyện xóa nợ cho người ấy.

Bốn là gây một cái nếp ở trong tâm sao cho cận tử nghiệp hoàn toàn tốt lành. Muốn thế thì làm sao? Phải chăm niệm Phật để cho lúc nào tâm mình cũng chỉ nhớ nghĩ về Phật, chỉ có những niệm về Phật chứ không có ác niệm, tà niệm, tạp niệm. Phải thuộc lâu lâu ít nhất một chú, thí dụ như chú Đại Bi, chú Bát Nhã, để cho những chú ấy luôn luôn ở trong óc mình, lúc nào cũng sẵn sàng bật ra. Lúc hấp hối, những điều ấy giúp cho cận tử nghiệp được lành. Cộng thêm với thường nghiệp (tức là nghiệp hàng ngày) thiện nữa thì rất tốt.



Năm là đề phòng không cho những niệm xấu xảy đến vào lúc hấp hối. Đó là những niệm về tham lam, sân hận, oán thù. Nói rõ ra, không tiếc nuối cái gì hết, tiền bạc, danh vọng, nhà cửa, ruộng vườn. Không giận ai, oán ai, trách ai cả. Xả hết, buông hết; tập buông xả ngay từ bây giờ chứ không đợi đến lúc lâm chung, vì đến lúc ấy không thể kịp được. Rất có thể lúc ấy bị bệnh tật hành, đau đớn, đâu có đủ tỉnh táo để tự nhủ mình rằng đừng tiếc, đừng hận ! Phải tập ngay từ bây giờ nó mới thành nếp được.

Tóm lại, người già nên chuẩn bị ngay từ lúc này cho cái thường nghiệp được lành, cho cái cận tử nghiệp được lành bằng mấy cách vừa nêu trên đây.

Chúng tôi đã trình bày xong những ý kiến của chúng tôi. Đã đến lúc xin được ngưng. Tuy nhiên, nhớ lại bài nói chuyện của một vị hòa thượng, chúng tôi xin thêm vài dòng :

Có người lo trước việc ma chay cho mình. Lẽ dĩ nhiên, lo xa là tốt. Lo hăng bảo hiểm, lo giao việc tổ chức hậu sự cho một hãng chuyên về việc tang để cho khi vào việc thì con cháu đỡ lúng túng. Có người bàn đến việc thiêu hay chôn, cái đó tùy ý mỗi người nhưng nên nói cho con cháu biết ý của mình và dặn rõ thêm là cứ tùy duyên, nghĩa là gặp cảnh nào thì thuận theo cảnh đó cho bớt phiền hà. Tránh cái việc bắt buộc con cháu phải thế này phải thế nọ, thí dụ như bắt buộc mang tro về tận quê xa xôi ! Còn việc ma chay thì nên hết sức đơn giản, theo đúng nghi thức Phật giáo. Đừng rên rang, đừng ăn uống trả nợ miệng. Nếu có chút tiền thì con cháu, bạn bè nên làm các việc phước rồi hồi hướng công đức cho người quá vãng.